TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 274/2022/QĐST - HNGĐ	*Phú Xuyên, ngày 22 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 269/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc kiện ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị C, sinh năm 1975

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1967.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn N, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị C và anh Nguyễn Đình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Đình N, sinh ngày 26/11/1995; Nguyễn Đình K, sinh ngày 15/02/1999 và Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 23/10/2004 đều đã trưởng thành, không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về tài sản chung của vợ chồng: Các bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về công nợ chung của vợ chồng: Các bên thừa nhận không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Đào Thị C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án

phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0048009 ngày 10/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị C đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phùng Văn Phong